TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 31 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Đô và ông Lâm Văn Bảy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với:

Bị cáo Nguyễn Duy H, sinh năm 1997; ĐKHKTT: Thôn số 8, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị V; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01. Quyết định số: 33/QĐ-XPHC ngày 17/5/2017 Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 2.500.000đ về hành vi Xâm hại đến sức khỏe của người khác (chưa chấp hành); Nhân thân: Quyết định số: 27/QĐ-XPHC ngày 07/5/2014 Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.250.000đ về hành vi Xâm phạm đến sức khỏe của người khác, Quyết định số: 27/QĐ-XPVPHC ngày 04/9/2018 Công an phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 350.000đ về hành vi Đánh bạc, Quyết định số: 53/QĐ-XPHC ngày 10/5/2021 Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 3.500.000đ về hành vi Hủy hoại tài sản (ngày 12/5/2021 đã chấp hành), Bản án số: 60/2015/HSST ngày 18/12/2015 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021, có mặt.

Người bị hại: Anh Lưu Văn S, sinh năm 2001; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn số 8, xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 31/3/2021, Nguyễn Duy H đi taxi đến cửa hàng Lưu Seo Mobile của anh Lưu Văn S ở Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, H bán cho anh S chiếc điện thoại Iphone 6S với giá 1.000.000đ. 20 giờ cùng ngày, H đi taxi đến cửa hàng của anh S, mục đích lấy lại chiếc điện thoại đã bán, đến nơi H hỏi mua lại chiếc điện thoại Iphone 6S, anh S đồng ý và nói "nếu anh lấy lại thì em lấy 1.000.000đ", anh S lấy điện thoại Iphone 6S đưa cho H, H cầm chiếc điện thoại cất vào túi quần đồng thời lấy 200.000đ để trên mặt tủ kính và nói "nợ trả sau" rồi đi nhanh ra khỏi cửa hàng. Nghe thấy H nói vậy, anh S liền hô "Cướp cướp", chạy từ trong cửa hàng đuổi theo H, ông Lưu Văn S1 (bố anh S) và anh Lục Văn H1 đang ngồi uống nước ở trước cửa hàng nghe thấy anh S hô, ông S1 đứng lên đi về phía H, giơ tay định túm cổ áo H, H hất tay ông S1 và lấy chiếc kéo trong túi giả da trước ngực, khua khoắng, đâm về phía ông S1, H bỏ chạy, ông S1 cầm ghế nhựa ném về phía H nhưng không trúng. Ông S1, anh S và anh H1 đuổi theo H, trên đường ông S1 nhặt một đoạn gậy mía, H chạy ra đường 36m, rẽ vào đường liên xã hướng đi xã K, huyện T khoảng 300m, ông S1 đuổi sát H thì giơ gậy lên vụt với trúng vào lưng H, do mất thăng bằng nên ông S1 ngã xuống đường. H quay lại, tay cầm kéo định đâm về phía ông S1, anh S lao đến giơ chân đá về phía H, H cầm kéo đâm trúng vào mặt trong gối phải và khuỷu tay trái anh S, sau đó H bỏ chạy.

Ông Lưu Văn S1, anh Lục Văn H1 và anh Lưu Văn S trình báo Công an.

Quá trình làm việc, Cơ quan điều tra kiểm tra phát hiện và thu giữ: Trong ví giả da của Nguyễn Duy H 01 gói nilon màu trắng, bên trong gói nilon có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu hồng, H khai là gói ma túy đá mục đích để sử dụng; 01 túi giả da; 01 điện thoại di động Iphone 6S; 01 ví giả da; 01 điện thoại di động Nokia; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Đỗ Viết T.

Ngày 01/4/2021, anh Lưu Văn S giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 200.000đ.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy, định giá tài sản, trưng cầu giám định thương tích:

Kết luận giám định số: 754/KLGĐ ngày 04/4/2021 Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tinh thể dạng đá lẫn chất màu hồng của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4113g (Không phẩy bốn một một ba gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine. Hoàn trả đối tượng giám định còn lại sau giám định, gồm: M1 = 0,3846 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Kết luận định giá tài sản số: 349/KL-HĐĐG ngày 19/4/2021 Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân huyện Tam Đảo, kết luận: Giá trị của tài sản (01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu bạc, đã cũ, đã qua sử dụng) là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích đối với Lưu Văn S số: 161/TgT ngày 12/5/2021 Trung tâm Pháp y, Sở Y tế Vĩnh Phúc, kết luận: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm mặt sau khuỷu tay trái xếp: 01%; Sẹo vết thương phần mềm mặt trong gối phải xếp: 01%; Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên có thể là do vật tày có cạnh gây nên;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 02% (Hai phần trăm). Theo phương pháp cộng tại thông tư; 3. Kết luận khác: Kèm theo một bản ảnh thương tích số: 161/TgT ký ngày 12/5/2021.

Quá trình điều tra xác định:

Về nguồn gốc ma túy: Ngày 30/3/2021 bạn nghiện tên là Th đến nhà Nguyễn Duy H chơi, Th cho H 01 gói ma túy đá, H cất gói ma túy vào trong ví giả da để sử dụng thì bị Công an phát hiện thu giữ.

Người tên Th cho Nguyễn Duy H ma túy, H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể; Người lái xe taxi chở Nguyễn Duy H đến quán điện thoại, H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, H không nói mục đích đến quán điện thoại nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với: 01 điện thoại di động Iphone 6S là của anh Lưu Văn S; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là của anh Đỗ Viết T, sinh năm 1995 ở xã K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, T cho H mượn xe mô tô nhưng H chưa trả đăng ký xe, ngày 23/6/2021 Cơ quan điều tra trả lại cho anh S và anh T, sau khi nhận lại anh S và anh T không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với: 01 chiếc kéo là của bà Nguyễn Thị V (mẹ đẻ Nguyễn Duy H), H cầm đi nhưng bà V không biết, trên đường bỏ chạy H vứt bỏ nhưng không nhớ địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không thu giữ được, bà V không có yêu cầu đề nghị gì; 01 ví giả da và 01 túi giả da là của Nguyễn Duy H không liên quan đến việc phạm tội, H không yêu cầu trả lại; 01 điện thoại Nokia là của Nguyễn Duy H, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Hành vi ông Lưu Văn S1, dùng gậy đoạn gậy mía đánh vào lưng Nguyễn Duy H nhưng không gây thương tích, H không có yêu cầu đề nghị gì, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. 01 đoạn gậy mía, ông S1 vứt ở ven đường, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 25/5/2021 bà Nguyễn Thị V đại diện gia đình bị cáo bồi thường cho anh Lưu Văn S số tiền 2.000.000đ, anh S đã nhận số tiền 2.000.000đ và không có yêu cầu đề nghị gì đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Duy H.

Tại Bản Cáo trạng số: 40/CT-VKSTĐ ngày 26/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Duy H tội Cướp tài sản quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội Cướp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự, phạt: Nguyễn Duy H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, từ 01 năm đến 01 năm

03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, buộc Nguyễn Duy H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/4/2021).

Đề nghị xác nhận về việc bồi thường, xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Duy H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 20 giờ ngày 31/3/2021, tại quán điện thoại của anh Lưu Văn S ở tổ dân phố B, thị trấn H, huyện T, Nguyễn Duy H hỏi mua lại chiếc điện thoại Iphone 6S đã bán, anh S đồng ý bán với giá 1.000.000đ và lấy chiếc điện thoại đưa cho H, H cầm chiếc điện thoại cất vào túi quần đồng thời lấy 200.000đ để trên mặt tủ kính và nói "nợ trả sau" rồi đi nhanh ra khỏi cửa hàng. Thấy vậy, anh S liền hô "Cướp cướp", anh S cùng ông Lưu Văn S1 và anh Lục Văn H1 đuổi theo H, H dùng kéo khua khoắng, đe dọa để bỏ chạy. Quá trình làm việc, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ của Nguyễn Duy H 01 gói ma túy (0,4113g Methamphetamine), mục đích H để sử dụng.

[3]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi Nguyễn Duy H hỏi mua điện thoại của anh Lưu Văn S, khi anh S nói giá và đưa điện thoại cho H, H cất luôn vào túi quần nhưng không trả đủ tiền và đi nhanh ra khỏi quán, khi bị phát hiện và đuổi bắt thì H dùng chiếc kéo là phương tiện nguy hiểm để đe dọa tẩu thoát nhưng vẫn giữ chiếc điện thoại (trị giá 1.000.0000đ) đã phạm vào tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; Hành vi Nguyễn Duy H cất giữ 01 gói ma túy (0,4113g Methamphetamine), mục đích để sử dụng đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định: "2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:….d, Sử dụng…phương tiện nguy hiểm."

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... c) ... Methamphetamine … có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.".

[4]. Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt đồng thời có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, thấy: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, chưa lập gia đình nên có thể vận dụng chính sách khoan hồng của Nhà nước nhằm tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội để xem xét quyết định xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[8]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về dân sự:

Xác nhận: Ngày 23/6/2021 Cơ quan điều tra trả lại cho anh Lưu Văn S 01 điện thoại di động Iphone 6S, anh Đỗ Viết T 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; Ngày 25/5/2021 bà Nguyễn Thị V đại diện gia đình bị cáo bồi thường cho anh Lưu Văn S số tiền 2.000.000đ.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ của Nguyễn Duy H do liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy: 01 ví giả da và 01 túi giả da của H do H không yêu cầu trả lại và không còn giá trị sử dụng; đối tượng giám định còn lại sau giám định, gồm: M1 = 0, 3846 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Trả lại cho Nguyễn Duy H 01 điện thoại Nokia do không liên quan đến

hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội Cướp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Duy H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội Cướp tài sản, 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc Nguyễn Duy H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 01/4/2021).

2. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ; Tịch thu tiêu hủy: 01 ví giả da, 01 túi giả da và mẫu vật ma túy do Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định, gồm: M1 = 0, 3846 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói; Trả lại cho Nguyễn Duy H 01 điện thoại Nokia nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2021).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Duy H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Bị cáo, ĐS;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu